TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2018/QĐST-DS	*L, ngày 22 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 166 Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2018/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2018;

- Căn cứ đơn trình bày ngày 10/5/2018 của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Ngọc Q, đã gửi đến Tòa án ngày 14/5/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày các đương sự thỏa thuận được với nhau về toàn bộ các vấn đề phải giải quyết trong vụ án, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* ***Nguyên đơn****:* Ông **Đặng Văn D**, sinh năm: 1962

Địa chỉ: TDP. Từ Liêm 1, thị trấn N, huyện L, L.

*** *Bị đơn*:** Bà **Mai Thị H,** sinh năm: 1966

Địa chỉ: TDP. B, thị trấn N, huyện L, L.

*** *Người có quyền lợi và ghĩa vụ liên quan*:**

Ông **Lê Ngọc Q,** sinh năm: 1962

Địa chỉ: TDP. B, thị trấn N, huyện L, L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Mai Thị Hđồng ý trả lại cho ông Đặng Văn D **1.736kg** *(Một nghìn bảy trăm ba mươi sáu kilogam)* cà phê robusta nhân khô.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Bà Mai Thị Hphải chịu 1.592.780 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bà Hcó đơn xin miễn giảm án phí có xác nhận của chính quyền địa pHnên giảm 50% tiền án phí cho bà H. Số tiền án phí bà Mai Thị Hnhận chịu là **796.390** đồng *(Bảy trăm chín mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi đồng)*.

Hoàn trả cho Đặng Văn D **1.606.000** đồng *(Một triệu sáu trăm lẻ sáu nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số AA/2016/0000459 ngày 11/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L(02);
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Sơn